

BÁO CÁO
Tổng kết sự cố y khoa Quý II năm 2023

Căn cứ Thông tư số 19/2013/TT-BYT ngày 12 tháng 7 năm 2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn quản lý chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh tại bệnh viện;

Căn cứ Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 19 tháng 11 năm 2016 của Bộ Y tế về việc ban hành “Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện Việt Nam” phiên bản 2.0;

Căn cứ Thông tư số 43/2018/TT-BYT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn phòng ngừa sự cố y khoa trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Ban An toàn người bệnh báo cáo kết quả tiếp nhận và xử lý các sai sót, sự cố y khoa quý II năm 2023 như sau:

I. Tổ chức thực hiện công tác tiếp nhận sự cố y khoa

1. Thời gian: Từ ngày 01 tháng 04 năm 2023 đến ngày 30 tháng 06 năm 2023.

2. Đối tượng tham gia báo cáo: Toàn thể nhân viên đang công tác tại Bệnh viện huyện Củ Chi.

3. Phương pháp thu thập số liệu: Phiếu báo cáo sự cố y khoa (Theo thông tư 43/2018/TT-BYT ngày 26/12/2018 của Bộ Y tế). Hình thức báo cáo:

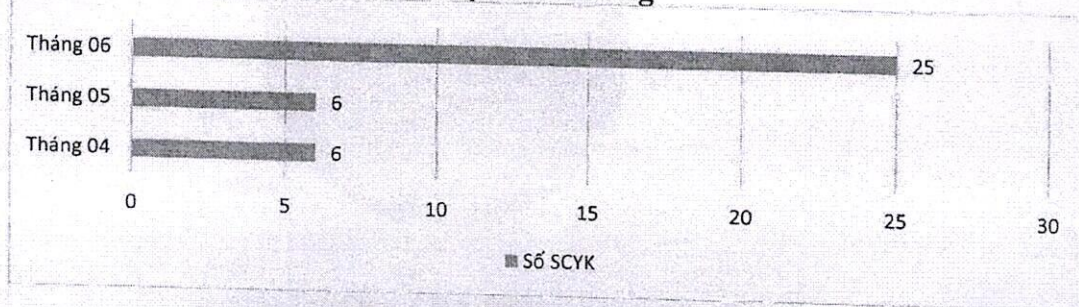
- Tự nguyện: Cho các trường hợp đánh giá mức độ tổn thương đến sức khỏe, tính mạng người bệnh từ nhóm NC0 đến nhóm NC2.

- Bắt buộc: Các trường hợp đánh giá mức độ tổn thương đến sức khỏe, tính mạng người bệnh thuộc nhóm NC3.

II. Kết quả thực hiện báo cáo sự cố y khoa

1. Thống kê chung:

1.1. Phân bố sự cố y khoa ghi nhận theo tháng



Biểu đồ 1: Phân bố sự y khoa theo các tháng

* **Nhận xét:** Trong quý II năm 2023 ghi nhận 37 trường hợp báo cáo sự cố y khoa tập trung ở tháng 6 của quý chiếm 67,6%.

1.2. Hình thức báo cáo sự cố y khoa

Bảng 1: Phân loại sự cố y khoa theo hình thức báo cáo

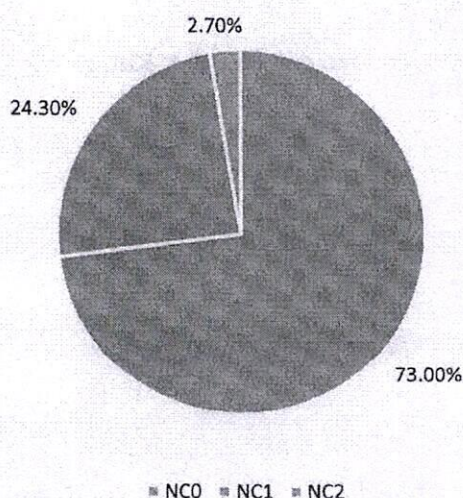
Hình thức báo cáo	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Tự nguyện	37	100
Bắt buộc	00	00
Tổng	37	100

* **Nhận xét:** Trong quý II năm 2023 ghi nhận 37 trường hợp báo cáo sự cố y khoa và đạt 100% sự cố được báo cáo với hình thức tự nguyện.

1.3. Loại sự cố được ghi nhận theo cấp độ nguy cơ

Bảng 2: Phân loại sự cố y khoa theo cấp độ nguy cơ

STT	Phân loại sự cố theo cấp độ nguy cơ		Số lượng
1	Chưa xảy ra (NC0)	Mức A: Tình huống có nguy cơ gây ra sự cố (near miss)	27
2	Tồn thương nhẹ (NC1)	Mức B: Sự cố đã xảy ra, chưa tác động trực tiếp đến người bệnh	8
		Mức C: Sự cố đã xảy ra tác động trực tiếp đến người bệnh, chưa gây nguy hại.	1
3	Tồn thương trung bình (NC2)	Mức E: Sự cố đã xảy ra gây nguy hại tạm thời và cần phải can thiệp điều trị	1
Tổng			37



Biểu đồ 2: Phân loại sự cố y khoa theo cấp độ nguy cơ

* **Nhận xét:** Tỷ lệ sự cố đã xảy ra chiếm 73% lớn hơn tỷ lệ sự cố y khoa chưa xảy ra 27%. Trong đó ở nhóm sự cố đã xảy ra:

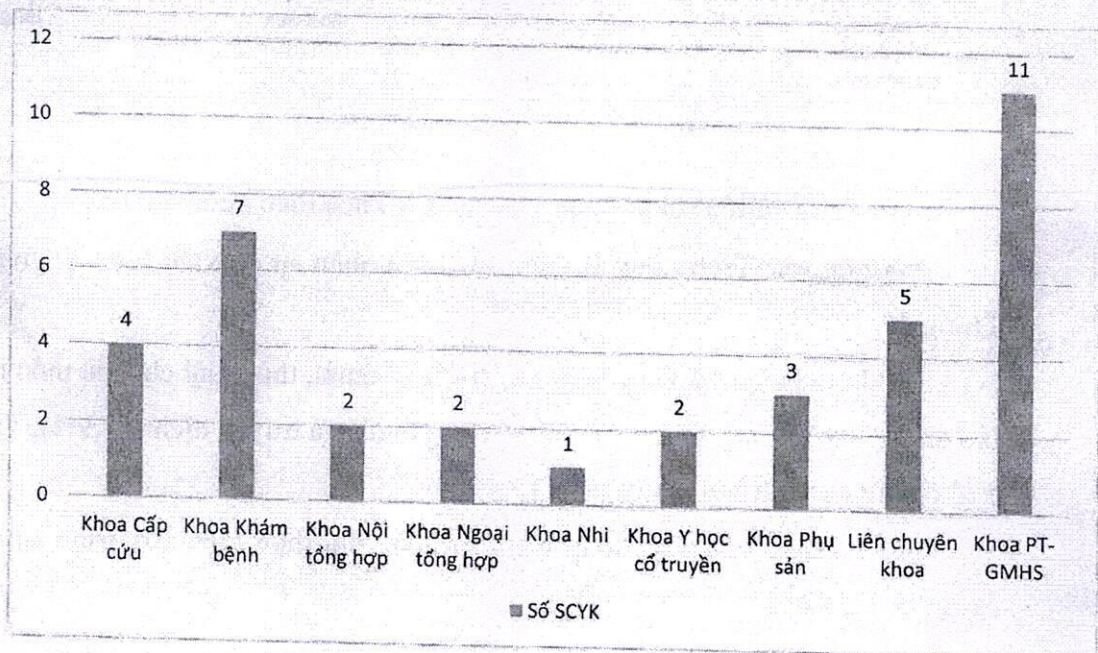
- Mức B (Sự cố đã xảy ra, chưa tác động trực tiếp đến người bệnh) chiếm tỷ lệ cao nhất với 21.6%.

- Mức C (Sự cố đã xảy ra tác động trực tiếp đến người bệnh, chưa gây nguy hại) chiếm tỷ lệ 2.7 % (1 trường hợp).

- Mức E (Sự cố đã xảy ra gây nguy hại tạm thời và cần phải can thiệp điều trị) chiếm tỷ lệ 2.7 % (1 trường hợp).

=> Cho thấy các sự cố y khoa được công bố chủ yếu là các nguy cơ tiềm ẩn, nguy cơ gây ảnh hưởng đến người bệnh đã được phát hiện và xử lý kịp thời.

1.4. Tổng hợp sự cố theo đơn vị báo cáo



Biểu đồ 3: Phân loại sự cố y khoa theo đơn vị báo cáo

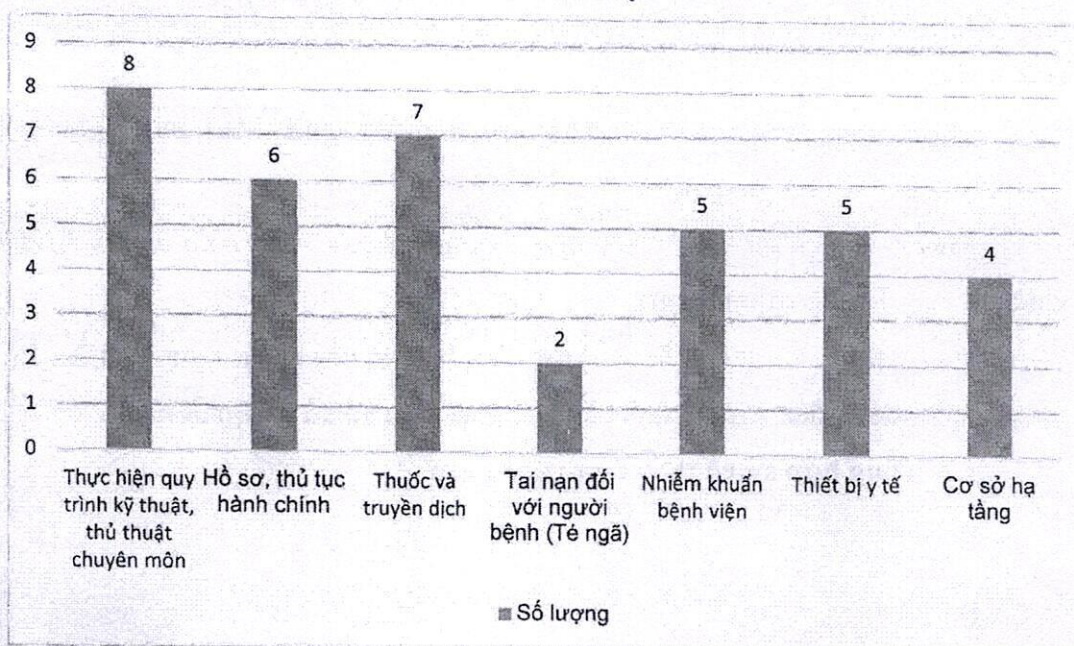
* **Nhận xét:** Tỷ lệ báo cáo sự cố y khoa ở quý II đã có sự cải thiện. Trong quý I chỉ ghi nhận 7 ở 7 khoa, quý II ghi nhận sự cố ở 9 khoa. Trong đó:

- Quý II ghi nhận cao nhất từ khoa PT-GMHS với 11 sự cố chiếm tỷ 29,7%. Tiếp đến là Khoa Khám bệnh với 7 sự cố chiếm tỷ lệ 18.9%.

- Cho thấy hoạt động báo cáo sự cố y khoa được các khoa/phòng quan tâm và có ý thức ghi nhận, báo cáo cải thiện theo thời gian.

2. Phân tích sự cố y khoa được báo cáo

2.1. Phân loại sự cố y khoa theo nhóm sự cố



Biểu đồ 4: Phân loại sự cố y khoa theo nhóm sự cố

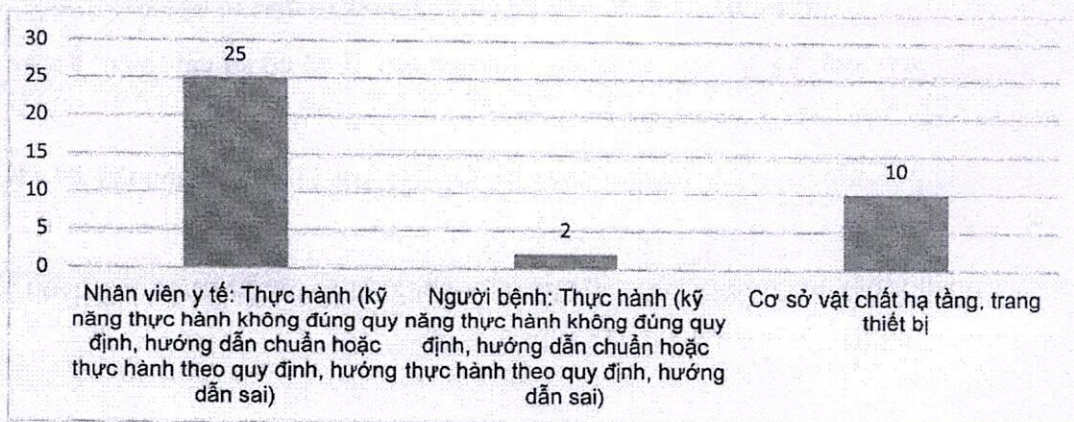
* **Nhận xét:** Trong quý II năm 2023 ghi nhận sự cố xuất hiện ở 6 nhóm sự cố.

Trong đó:

- Nhóm sự cố về Thực hiện quy trình kỹ thuật, thủ thuật chuyên môn chiếm tỷ lệ lớn nhất (21,6%), tiếp đến là nhóm về nhóm thuốc và truyền dịch (18,9%). Thấp nhất là ở nhóm tai nạn đối với người bệnh (5,4%).

- Cho thấy các hoạt động giám sát tuân thủ thực hiện quy trình kỹ thuật chưa mang lại hiệu quả.

2.2 Nhóm nguyên nhân gây ra sự cố



Biểu đồ 5: Phân loại sự cố y khoa theo nguyên nhân gây ra sự cố

* **Nhận xét:** Nhóm nguyên nhân gây ra sự cố gây ra nhiều sự cố nhất là nhóm Nhân viên y tế: Thực hành (kỹ năng thực hành không đúng quy định, hướng dẫn chuẩn hoặc thực hành theo quy định, hướng dẫn sai) chiếm 67,6%, tiếp đến là nhóm cơ sở vật chất hạ tầng, trang thiết bị (27%).

III. Phân tích nguyên nhân gây ra sự cố

Nhóm sự cố	Số sự cố	Nguyên nhân lỗi	Nguyên nhân cốt lõi
Thực hiện quy trình kỹ thuật, thủ thuật chuyên môn	8	Không tuân thủ thực hiện các quy trình kỹ thuật liên quan. Thực hiện sai, thực hiện thiếu bước	- Ý thức tập trung trong công việc chưa cao. - Không tuân thủ thực hiện các quy trình kỹ thuật liên quan. Tập trung trong quý: + Quy trình nhận diện người bệnh. + Quy trình chuyển bệnh trước mổ
Nhiễm khuẩn bệnh viện	5	Ý thức phân loại rác ở nhân viên, người bệnh và người nhà người bệnh. Hấp độ vải không đạt chuẩn.	- Người nhà, thân nhân người bệnh chưa được hướng dẫn về việc phân loại rác. - Ý thức về việc phân loại rác chưa cao.
Cơ sở hạ tầng	4	Bị hư hỏng đột xuất, bị lỗi	- Cơ sở hạ tầng lâu ngày, xuống cấp
Thiết bị y tế	5		- Chưa được kiểm tra thường xuyên
Tại nạn đối với người bệnh (Té ngã)	2	Nguy cơ té ngã từ nước máy lạnh	- Cơ sở hạ tầng lâu ngày, xuống cấp
Thuốc và truyền dịch	7	Kê sai số lượng thuốc kê toa, phát nhầm, thuốc bị lỗi	- Chưa giám sát thực hiện 5 đúng trước khi thực hiện y lệnh về thuốc. - Ý thức tập trung trong công việc chưa cao
Hồ sơ thủ tục hành chính	6	Đánh nhầm giới tính, chẩn đoán, thiếu hồ sơ chuyển mổ....	- Ý thức tập trung trong công việc chưa cao. - Chưa chủ động kiểm tra, rà soát các nội dung đã thực hiện. (Chưa thực hiện bảng kiểm chuẩn bị trước mổ...)

IV. Kế hoạch khắc phục sự cố cụ thể

Biện pháp	Hoạt động	Thời gian	Người thực hiện	Người giám sát
1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị	Thực hiện sửa chữa khắc phục tại chỗ các cơ sở vật chất bị hư hỏng	Ngay khi được báo	Phòng Hành chính quản trị	Ban Giám đốc
	Các khoa/phòng kiểm tra, rà soát các mục cần sửa chữa và đề xuất kịp thời về phòng ban phụ trách.	11/7/2023	Các khoa/phòng	Phòng HCQT và Phòng Vật tư thiết bị y tế
	- Triển khai thực hiện kế hoạch bảo trì trang thiết bị, cơ sở vật chất.	Theo kế hoạch đề ra	Các khoa, phòng trong bệnh viện	Phòng HCQT và Phòng Vật tư thiết bị y tế
	- Giao khoa/phòng thực hiện kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị hằng ngày	Hằng ngày	Các khoa, phòng trong bệnh viện	Phòng HCQT và Phòng Vật tư thiết bị y tế
2. Thuốc và truyền dịch	Thực hiện sửa chữa kịp thời khi phát hiện sự cố	Ngày lúc phát hiện lỗi	Nhân viên phát hiện	Điều dưỡng trưởng/trưởng khoa/trưởng tua trực
	Tập huấn cách thức hiện 5 đúng và quy trình cấp phát thuốc cho điều dưỡng tại khoa	11/07/2023	Điều dưỡng trưởng/lãnh đạo/ phụ trách các khoa/phòng	Khoa Dược, Phòng Kế hoạch tổng hợp
	Cập nhật LASA từng năm và phù hợp với từng khoa	15/07/2023	Khoa Dược, các khoa/phòng	Khoa Dược
	Thực hiện 5S tủ thuốc tại các khoa	15/07/2023	Các khoa/phòng	Tổ quản lý chất lượng
	Kiểm tra, giám sát về việc tuân thủ quy trình cấp phát thuốc, thực hiện tủ trực tại khoa	11/07/2023	Điều dưỡng trưởng/lãnh đạo/	Phòng Kế hoạch tổng hợp

	Xây dựng bảng kiểm tuân thủ các quy trình kỹ thuật thường quy tại các khoa/phòng		01/07/2023	phụ trách các khoa/phòng	Phòng Điều dưỡng, Phòng Kế hoạch tổng hợp
3. Tuân thủ Quy trình kỹ thuật	Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy trình kỹ thuật, y lệnh, chỉ định được giao cho điều dưỡng viên	01/07/2023		Lãnh đạo các khoa	Phòng Điều dưỡng
	Triển khai học tập, rút kinh nghiệm sau mỗi quý kiểm tra, giám sát	01/09/2023		Lãnh đạo các khoa	Phòng Điều dưỡng
	- Đảm bảo sản nhà luôn khô ráo, nhắc nhở hộ lý làm vệ sinh để biển cảnh báo té ngã ở vị trí dễ nhìn thấy.	Hàng ngày		NV vệ sinh	Các khoa/phòng
4. Sự cố té ngã với người bệnh	- Kiểm tra thường xuyên các vị trí có nguy cơ trượt ngã cao để đặt biển cảnh báo. Biển báo đảm bảo rõ ràng, đặt ở vị trí phù hợp để nhìn thấy.	01/07/2023		Các khoa/phòng	Tổ quản lý chất lượng
	- Giám sát chủ động để phát hiện các sự cố về cơ sở vật chất phòng bệnh.	01/07/2023		Các khoa/phòng	
	- Nâng cao ý thức bảo vệ CSHT bệnh viện.	01/07/2023		Các khoa/phòng	
5. Kiểm soát nhiễm khuẩn	- Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn: + Kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất việc phân loại rác tại các khoa. + Kiểm tra và ghi nhận các trường hợp phân loại rác sai của các khoa khi rác được tập kết tại nguồn.	01/07/2023		Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
	- Nhân viên khoa hướng dẫn cho người bệnh về cách phân loại rác.	01/07/2023		Các khoa/phòng	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn

(Handwritten signature)

	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra giám sát định kỳ hoặc đột xuất việc tuân thủ quy trình hấp đồ và bàn giao đồ vải khi giao các khoa. - Có kế hoạch dự trữ mua sắm lâu dài, để thay thế trang thiết bị mới. 	01/07/2023	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Ban Giám đốc
6. Hồ Sơ tài liệu, thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Giám sát tuân thủ bảng kiểm chuẩn bị bệnh nhân trước mổ. 	01/07/2023	Các khoa/phòng	Phòng Kế hoạch tổng hợp
	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa chủ động kiểm tra, rà soát các nội dung tiếp nhận thông tin với bệnh nhân. Đảm bảo tiếp nhận đúng thông tin. 	01/07/2023	Các khoa/phòng	

IV. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Ưu, nhược điểm:

- **Ưu điểm:** Các khoa phòng và nhân viên y tế quan tâm đến báo cáo sai sót, sự cố, 100 % các sự cố được báo cáo dưới hình thức tự nguyện. Nhân viên y tế có ý thức trong việc thực hiện báo cáo sai sót, sự cố.

+ Các sự cố xảy ra ít với cấp độ nguy cơ nhẹ chiếm tỷ lệ cao.

+ Có hình thức khuyến khích nhân viên y tế báo cáo sai sót, sự cố tự nguyện.

- **Nhược điểm:** Nhìn chung các sự cố tập trung vào nhóm thực hiện quy trình kỹ thuật, phương pháp điều trị. Cho thấy công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy trình kỹ thuật còn nhiều hạn chế.

2. Kiến nghị

- Khuyến khích các khoa/phòng báo cáo sự cố y khoa.

- Giám sát, tuân thủ quy trình cấp phát thuốc, truyền dịch đúng quy định. Đảm bảo thực hiện 5 đúng trước khi thực hiện y lệnh.

- Giám sát, tuân thủ quy trình nhận diện người bệnh. Việc sử dụng công cụ TONI.

- Tăng cường xây dựng bảng kiểm tuân thủ quy trình kỹ thuật cho ít nhất 10 quy trình thường thức hiện tại các khoa.

- Nâng cao kiến thức tự bảo quản trang thiết bị cho từng cá nhân là nhân viên khoa, phòng. Có hình thức xử lý khi phát hiện có tình trạng nhân viên y tế lạm dụng đồ dung, trang thiết bị chung.

- Đẩy mạnh hoạt động của Phòng Vật tư thiết bị y tế về thực hiện kế hoạch bảo trì thiết bị rõ ràng, đúng thời gian.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát chủ động phát hiện sự cố. Có biện pháp xử lý kịp thời phù hợp với mọi tình huống xảy ra.

- Tăng cường hướng dẫn bệnh nhân và người nhà bệnh nhân về cách phân loại rác.

V. KHUYẾN CÁO VỀ SỰ CỐ Y KHOA

1. Đảm bảo an toàn người bệnh, hạn chế tối đa các sự cố y khoa có thể phòng ngừa được.

2. Cách duy nhất để hạn chế sự cố y khoa là tuân thủ triệt để các biện pháp phòng ngừa sự cố y khoa.

3. Báo cáo sự cố y khoa là giao pháp tốt nhất và hiệu quả nhất để nhìn nhận và phòng ngừa sự cố y khoa.

4. Phòng ngừa sự cố y khoa là trách nhiệm của lãnh đạo và nhân viên y tế làm việc tại bệnh viện.

5. Các khoa/phòng báo cáo sự cố y khoa hàng ngày khi có sự cố xảy ra với mục tiêu phát hiện và giải quyết kịp thời giảm thiểu đến mức tối đa sự cố có thể xảy ra ảnh hưởng đến người bệnh.

Trên đây là báo cáo tổng kết sự cố y khoa quý II năm 2023 đề nghị các khoa/phòng nắm bắt nội dung và công khai đến người bệnh./.

Nơi nhận :

- Ban Giám đốc ;
- Các khoa, phòng ;
- Lưu : ĐD, QLCL.



GIÁM ĐỐC

Trần Chánh Xuân